

BỘ TÀI CHÍNH

Số 37/2008/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chính sách hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách và hộ nghèo ở những nơi chưa có điện lưới

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện khoản 1 Điều 1 Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và ngư dân;

Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách và hộ nghèo ở những nơi chưa có điện lưới như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Đối tượng được hỗ trợ: Là những hộ gia đình quy định dưới đây đang sinh sống ở những nơi chưa có điện lưới:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số (kể cả hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số);

- Hộ nghèo được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010;

- Hộ thuộc diện chính sách là hộ gia đình người có công với cách mạng theo Pháp lệnh người có công số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 và Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH11 ngày 21/6/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công.

2. Mức hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền tương đương 5 lít dầu hoả/năm tính theo giá bán lẻ tại thời điểm hỗ trợ.

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số đang được ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền tương đương 5 lít dầu hoả/năm theo quy định tại Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ

với giá bán dầu hoả là 10.200 đồng/lít (giá bán lẻ vào thời điểm 01/01/2008), được hỗ trợ thêm phần chênh lệch giữa giá bán lẻ dầu hoả tại thời điểm thực hiện chính sách theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi chung là Quyết định số 289/QĐ-TTg) và giá bán dầu hoả đã được hỗ trợ.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm công khai chính sách, mức hỗ trợ và danh sách các hộ được hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát lại danh sách các hộ được hưởng chính sách để bổ sung vào danh sách được hưởng chính sách; đồng thời đưa ra khỏi danh sách được hưởng chính sách đối với các hộ đã có điện lưới.

4. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách: Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhận số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương, tự cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện.

5. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách (bao gồm cả nguồn kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí ngân sách địa phương bố trí) cuối năm không sử dụng hết, được chuyển sang năm sau để sử dụng tiếp cho mục tiêu này, không được sử dụng vào mục tiêu khác.

II. LẬP DỰ TOÁN KINH PHÍ:

1. Cùng với thời gian lập dự toán ngân sách hàng năm; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập danh sách các hộ được hưởng chính sách, dự toán kinh phí thực hiện chính sách trên địa bàn gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp vào dự toán ngân sách huyện.

2. Căn cứ danh sách đối tượng, dự toán kinh phí của các xã gửi, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp với các đơn vị liên quan (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, phòng Lao động - Thương binh - Xã hội) thẩm định đối tượng được hưởng chính sách của từng xã và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách của toàn huyện, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách huyện hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) gửi Sở Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương.

3. Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách của toàn tỉnh, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài chính cùng với dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm theo hướng dẫn của Luật Ngân sách nhà nước.